

Bản án số: 06/2020/HS-PT
Ngày: 14-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thư

Ông Phạm Tiến Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:
Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 117/2019/HSPT ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Lê Huy T và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lê Huy T** (tên gọi khác: T Xì), sinh năm 1991 tại B; Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp Làm rẫy; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc Kinh; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Cao T và bà Lưu Thị H; bị cáo có vợ là chị Lê Ngọc H và có 01 con sinh năm 2019; tiền án: không;

Tiền sự: (1) Ngày 11/5/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài ra Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 11/5/2017 Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng.

Về nhân thân: (2) Ngày 20/4/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử phạt 12 tháng 17 ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 29/2010/HSST ngày 20/4/2010; Ngày 06/12/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 154/2012/HSPT ngày 06/12/2012;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/5/2019 đến ngày 03/6/2019 bị cáo được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1988 tại T;

Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố P, phường Tân P, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp Làm tóc; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc Kinh; tôn giáo Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T (đã chết) và bà Vũ Thị L; bị cáo có vợ là chị Lê Thị T và 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự không; bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có các bị cáo Bùi Thanh X, Trà Khánh N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/5/2019, Bùi Thanh X đến quán cà phê “268” của Trà Khánh N tại xã Tiên Hưng, thành phố Đồng Xoài để chơi bida. Sau đó, có Lê Huy T cùng vợ là Lê Ngọc H; Nguyễn Hữu T cùng bạn là Lê Thị H đến quán cà phê 268 uống nước. Tại quán cà phê 268, T, N, X và T cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài xì tố thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. N đi vào nhà lấy 01 cái mền, 01 bộ bài tây 52 lá màu xanh, 01 chiếc đĩa bằng thủy tinh mang xuống khu vực nhà bếp của nhà N để chơi đánh bạc. T, N, X và T quy định người chơi phải đặt ra trước số tiền 1.000.000 đồng là “tiền tẩy”, trong khi chơi thì sẽ tố số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Cách thức đánh bạc như sau: Người chơi dùng 28 lá bài từ 8 đến Xì trong bộ bài tây 52 lá, lúc đầu mỗi người chơi được chia 01 lá bài tẩy chỉ có người đó biết. Trong 04 vòng chơi tiếp theo, bắt đầu từ người có bài ngựa lớn nhất, những người chơi chưa bỏ cuộc nhận thêm 01 lá bài ngựa và người chơi thay phiên nhau cá cược rồi lá bài tẩy được lật ra và tất cả những người chơi so bài với nhau. Người nào có số bài lớn nhất là thắng cuộc và ăn hết số tiền đã tố trên chiếu bạc. Ban đầu mỗi người chơi phải bỏ ra một số tiền nhất định, khi cá cược mỗi vòng chơi, người chơi có thể bỏ bài tức bỏ cuộc hay theo chung tiền thêm vào cho bằng tiền góp của những người tham gia đã rút được 05 lá bài hay nâng tiền góp lên. Nếu người chơi rút được 05 lá bài cùng một nước mà là sảnh thì gọi là “Thùng phá sảnh” lớn nhất thắng tất cả; nếu 04 lá cùng một số và 01 lá bài rác gọi là “Tứ quý” thua “Thùng phá sảnh”; nếu ba lá bài cùng một số và hai lá bài cùng một số gọi là “Cù lũ” thua “Tứ quý”; 05 lá bài cùng một nước gọi là “Thùng” thua bài “Cù lũ”; 05 lá bài tạo thành một dãy liên tiếp gọi là “Sảnh” thua bài “Thùng”. Nếu bài có 03 lá giống nhau gọi là “Sam cô” thua bài “Sảnh”; bài có 02 đôi gọi là “Thú” thua bài “Sam cô”; bài có một đôi gọi là “Đôi” thua bài “Thú”; bài không có các hình thức trên thì gọi là “Mậu thầu” đứng cuối. Khi so sánh 02 lá bài và nhận định một tay bài là bài sảnh chỉ có số của các lá bài có giá trị thứ tự của những lá bài trong xì tố là 8,9,10, J, Q, K, A; khi so hai tay thì thể loại của tay bài so trước, tay bài nào có thể loại tốt hơn thì thắng, nếu hai tay bài có cùng thể loại thì số của những lá bài, kết cấu của thể loại được so trước và những lá bài rác trong thể loại được so sau. Đến 01 giờ 40 phút ngày 25/5/2019, lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài kết hợp với Công an xã Tiên Hưng kiểm tra, bắt quả tang N, X, T đang

đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài xì tố thắng thua bằng tiền nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Riêng T, khi lực lượng Công an đến kiểm tra đã bỏ trốn đến ngày 02/6/2019 đến Công an thành phố Đồng Xoài đầu thú. Khi đánh bạc X sử dụng số tiền 5.230.000 đồng để đánh bạc, thắng được 4.050.000 đồng; N sử dụng số tiền 2.850.000 đồng để đánh bạc, thua 1.500.000 đồng; T sử dụng số tiền 1.850.000 đồng để đánh bạc, thua 1.550.000 đồng; T sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc, thua 1.400.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài đã Tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Huy T, Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Huy T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, bị cáo được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2019 đến ngày 03/6/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo Bùi Thanh X, Trà Khánh N mức án từ 06 tháng tù, cho hưởng án treo đến 01 năm tù, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 10/10/2019, bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 21/10/2019, bị cáo Lê Huy T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Huy T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo Nguyễn Hữu T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo; Riêng bị cáo Lê Huy T thay đổi nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hữu T; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Huy T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Huy T, Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định. Xét lời khai nhận của các bị cáo T, T là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác

về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án và được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 24/5/2019 tại quán cà phê “268” của Trà Khánh N thuộc ấp 02, xã Tiên Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước các bị cáo Lê Huy T, Nguyễn Hữu T cùng các bị cáo Bùi Thanh X, Trà Khánh N đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài “Xì Tố”. Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 25/5/2019 thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính phát hiện và bắt quả tang. Quá trình điều tra chứng minh được tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 11.530.000 đồng. Hành vi của hai bị cáo T, T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, ngoài ra còn gây mất trật tự nếp sống văn minh tại địa phương. Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc chơi bài trái phép được thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng với mong muốn có tiền một cách nhanh chóng mà không phải lao động để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Đối với bị cáo Lê Huy T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xét bị cáo là người có tiền sự, có nhân thân xấu, cụ thể: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng 17 ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”; năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản” để xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con còn nhỏ mới 04 tháng tuổi, có xác nhận của chính quyền địa phương. Để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo T một phần hình phạt là phù hợp.

[3.2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hữu T: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bố mất sớm, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già thường xuyên đau ốm và con

nhỏ sinh năm 2016, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đồng thời ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, chưa lần nào bị xử lý hành chính, có nơi cư trú rõ ràng. Mặc dù sau khi phạm tội ngày 25/5/2019 bị cáo bỏ trốn nhưng chưa bị cơ quan tiến hành tố tụng truy nã, đến ngày 02/6/2019 bị cáo đã ra đầu thú. Đối chiếu các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội Đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách nhất định, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, cho bị cáo một cơ hội để tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Lê Huy T, bị cáo Nguyễn Hữu T được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Huy T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Huy T.

[2] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hữu T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

Tuyên bố các bị cáo **Lê Huy T, Nguyễn Hữu T** phạm “Tội Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Huy T 07 (Bảy) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/5/2019 đến ngày 03/6/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (14/01/2020).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Huy T, bị cáo Nguyễn Hữu T không phải chịu.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Công an thành phố Đồng Xoài;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- UBND phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài;
- Tổ nghiệp vụ; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Hạnh (đã ký)